

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG ĐẠI THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG ĐẠI THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110278008

3. Ngày thành lập: 08/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà 6B, Tầng 6 (sàn văn phòng), Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, Số 131 Đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0568 724 992

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chống sét, phòng cháy chữa cháy; lắp đặt thiết bị camera quan sát; lắp đặt hệ thống chống trộm. Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng công nghiệp và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công cảnh quan công trình, tiểu cảnh, hồ nước, non bộ. Sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi. (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hoá (trừ đấu giá tài sản)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện (trừ kinh doanh dược phẩm)	4649

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Bán buôn thiết bị điện, nước (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, kim loại màu (trừ bán buôn vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn bê tông nhựa nóng, bê tông đúc sẵn, tấm đan ống cống. Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim. Bán buôn trần thạch cao.	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các loại cửa, vách ngăn, mặt dựng, lan can, cầu thang, trần bằng nhôm, kính, inox, sắt, mica, nhựa. (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4669
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế tổng quan mặt bằng xây dựng công trình. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế nội, ngoại thất công trình. Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế phần cơ-điện công trình. Thiết kế xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy. Giám sát thi công công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật. Hoạt động đo đạc và bản đồ. Thiết kế kết cấu công trình đường bộ. Khảo sát địa hình. Tư vấn xây dựng. Tư vấn đấu thầu. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Lập dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình đường bộ. Thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra dự toán công trình xây dựng. (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7110
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất. (trừ thiết kế công trình xây dựng, giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7410
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Không hoạt động tại trụ sở)	0810
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
18.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
19.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Không hoạt động tại trụ sở)	1622
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.	7730
21.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
22.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
23.	Vệ sinh chung nhà cửa (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8121
24.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
25.	Xây dựng nhà không để ở	4102
26.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/ND-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
31.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
32.	Xây dựng công trình thủy	4291
33.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
34.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Phá dỡ	4311
37.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán buôn phế liệu tại trụ sở)	4752

